

ỦY BAN CHỨNG  
KHOÁN NHÀ NƯỚC  
Số: 43/2000/QĐ-UBCK3

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2000

## QUYẾT ĐỊNH

*Về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy chế Lưu ký,  
thanh toán bù trừ và đăng ký chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định  
số 05/1999/QĐ-UBCK3 ngày 27/3/1999 của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước.*

### CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

*Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 75/CP ngày 28/11/1996 của Chính phủ về việc thành lập Ủy ban chứng khoán Nhà nước;*

*Căn cứ nghị định số 48/1998/NĐ-CP ngày 11/7/1998 của Chính phủ về chứng khoán và thị trường chứng khoán;*

*Căn cứ Quyết định số 127/1998/QĐ-TTg ngày 11/7/1998 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trung tâm giao dịch chứng khoán;*

*Theo đề nghị của vụ trưởng vụ quản lý kinh doanh chứng khoán,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Lưu ký, thanh toán bù trừ và đăng ký chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 05/1999/QĐ-UBCK3 ngày 27 tháng 8 năm 1999 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước như sau:

### **1.1. Khoản 7 Điều 2 được sửa đổi như sau:**

7. Ngày làm việc là các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu trong tuần, trừ những ngày nghỉ theo quy định của Bộ Luật Lao động và ngày nghỉ theo quyết định của Giám đốc Trung tâm giao dịch chứng khoán trong trường hợp hệ thống máy tính bị sự cố và những trường hợp bất khả kháng.

### **1.2. Điều 4 được sửa đổi như sau:**

1. Công ty chứng khoán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán đối với một hoặc một số loại hình kinh doanh quy định tại điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 29 Nghị

định số48/1998/NĐ-CP ngày 11/7/1998 của Chính phủ về chứng khoán và thị trường chứng khoán mặc nhiên được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán.

2. Trong vòng 15 ngày sau khi Công ty chứng khoán nộp đủ hồ sơ xin cấp Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán và nộp lệ phí cấp giấy phép theo quy định, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán cho Công ty chứng khoán.

### 3. Hồ sơ nêu tại khoản 2 Điều này bao gồm:

- a) Đơn xin cấp Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán theo Phụ lục 01/LK;
- b) Văn bản thuyết minh cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ hoạt động lưu ký chứng khoán của Công ty chứng khoán;
- c) Danh sách nhân viên nghiệp vụ của Công ty chứng khoán đã được cấp giấy phép hành nghề lưu ký chứng khoán;
- d) Mẫu con dấu của Công ty chứng khoán, mẫu chữ ký của Giám đốc, thành viên Ban Giám đốc phụ trách hoạt động lưu ký của Công ty chứng khoán và mẫu chữ ký của người đại diện được ủy quyền, mẫu chữ ký của nhân viên nghiệp vụ.

#### **1.3. Điều 7 được sửa đổi như sau:**

Chính hành ngân hàng nước ngoài xin cấp Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán tại Việt Nam, ngoài các văn bản quy định tại các khoản 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 Điều 6 Quy chế này phải nộp thêm các tài liệu sau:

- 1. Bản sao điều lệ hiện hành của ngân hàng nguyên xứ đã được công chứng;
- 2. Bản sao giấy phép hoạt động của ngân hàng nguyên xứ; bản sao giấy phép thành lập và hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã được công chứng;
- 3. Bản sao giấy ủy quyền của ngân hàng nguyên xứ cho phép chi nhánh hoạt động lưu ký đã được công chứng;
- 4. Báo cáo tài chính trong hai năm liên tục gần nhất và báo cáo tình hình hoạt động lưu ký của ngân hàng nguyên xứ;
- 5. Những tài liệu khác theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

#### **1.4. Điều 17 được sửa đổi và bổ sung như sau:**

- 1. Các chứng khoán được phép lưu ký hoặc tái lưu ký tại Trung tâm giao dịch chứng khoán bao gồm các loại cổ phiếu, trái phiếu, quyền mua cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư và các loại chứng khoán đủ tiêu chuẩn niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán.
- 2. Việc lưu ký chứng khoán chỉ thực hiện đối với các chứng khoán đã hoàn tất thủ tục đăng ký lưu ký.

#### **1.5. Điều 18 được bổ sung khoản 4 khoản 5 như sau:**

4. Mỗi khách hàng chỉ được phép mở tài khoản lưu ký tại trụ sở Chính hay một chi nhánh của một thành viên lưu ký:

5. Tổ chức, cá nhân đầu tư nước ngoài muốn thực hiện các hoạt động mua bán chứng khoán trên Trung tâm giao dịch chứng khoán phải nộp Đơn xin cấp mã số đăng ký kinh doanh chứng khoán thông qua thành viên lưu ký nước ngoài theo quy định của Trung tâm giao dịch chứng khoán.

**1.6. Điều 19 được bổ sung khoản 3 như sau:**

3. Thành viên lưu ký có trách nhiệm phải thông báo cho khách hàng ngày được phép đặt lệnh giao dịch đối với số chứng khoán ký gửi.

**1.7. Khoản 3 Điều 20 được sửa đổi như sau:**

3. Các chứng khoán niêm yết để được giao dịch trên Trung tâm giao dịch chứng khoán phải lưu ký tập trung tại Trung tâm giao dịch chứng khoán.

**1.8. Điều 23 được sửa đổi như sau:**

Các tài khoản lưu ký chứng khoán quy định tại khoản 1 Điều 22 Quy chế này bao gồm:

1. Tài khoản chứng khoán giao dịch;
2. Tài khoản tạm ngừng giao dịch;
3. Tài khoản cầm cố,
4. Tài khoản thanh toán bù trừ chứng khoán đã giao dịch; .
5. Các tài khoản khác.

**1.9. Bổ khoản 2 Điều 24, sửa đổi khoản 3 thành khoản 2 Điều 24 như sau:**

2. Trường hợp lưu ký chứng khoán tại Trung tâm giao dịch chứng khoán ngoài quy định tại khoản 1 Điều mà việc lưu ký chứng khoán có hiệu lực khi Trung tâm giao dịch chứng khoán ghi có chứng khoán vào tài khoản chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký mở tại Trung tâm giao dịch chứng khoán.

**1.10 Khoản 4, khoản 5 Điều 25 được sửa đổi như sau:**

4. Nếu các chứng từ tại khoản 1 Điều này do thành viên lưu ký nộp là phù hợp với quy định, Trung tâm giao dịch chứng khoán hạch toán số chứng khoán ký gửi vào tài khoản chứng khoán giao dịch và cấp cho thành viên lưu ký có liên quan giấy xác nhận gửi chứng khoán theo Phụ lục 09 CLLK.

5. Sau khi hạch toán số chứng khoán ký gửi vào tài khoản chứng khoán giao dịch, nếu phát hiện chứng khoán không còn giá trị lưu hành, không đủ tiêu chuẩn, không hợp lệ hoặc chữ ký xác nhận chứng chỉ chứng khoán đó là chữ ký giả hoặc chủ ký không có giá trị, thì Trung tâm giao dịch chứng khoán phải hủy bỏ việc ký gửi chứng khoán này. Thành viên lưu ký gửi các loại chứng khoán này phải chịu trách nhiệm về mọi tổn thất do việc gửi các chứng khoán đó gây ra.